

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹: Áp dụng

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa:		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu theo bảng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa tại mục 2, “Yêu cầu kỹ thuật” chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
1.2 Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu phải đáp ứng đảm bảo được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam	- Đáp ứng yêu cầu về cung cấp các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa quy định tại E-CDNT 10.8 - Chương II. BẢNG DỮ LIỆU ĐẦU THẦU.	Đạt
	Không đảm bảo tiêu chí trên	Không đạt
1.3 Xuất xứ Hàng hóa	Cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ, chứng nhận chất lượng của hàng hóa (CO, CQ, Tờ khai hải quan, ...) cho Bên mời thầu khi giao hàng.	Đạt
	Không có bản cam kết hoặc cam kết không đầy đủ	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, lắp đặt hàng hóa, biện pháp tổ chức cung cấp		
2.1 Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật cung cấp hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, lắp đặt, thử nghiệm, kiểm định hàng hóa theo quy định và có biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với quy mô gói thầu.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, lắp đặt, thử nghiệm, kiểm định hàng hóa theo quy định và có biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với quy mô gói	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	thầu.	
2.2 Biện pháp tổ chức cung cấp, huy động hàng hóa cho gói thầu	Có Biện pháp tổ chức cung cấp, huy động hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và tiến độ cung cấp hàng hóa.	Đạt
	Có Biện pháp tổ chức cung cấp, huy động hàng hóa không hợp lý, khả thi và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và tiến độ cung cấp hàng hóa.	Không đạt
3. Tiến độ thực hiện gói thầu		
3.1 Tiến độ thực hiện hợp đồng (thời gian thực hiện hợp đồng)	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 45 ngày.	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng >45 ngày.	Không đạt
3.2 Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có bảng tiến độ chi tiết trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của từng công việc, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian chuẩn bị hàng hóa. - Thời gian vận chuyển hàng hóa. - Thời gian tiến hành nghiệm thu bàn giao. 	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian Bảo hành	Có cam kết của nhà thầu về việc thực hiện các nghĩa vụ bảo hành đối với hàng hóa của gói thầu này trong thời gian tối thiểu là 12 tháng. Trường hợp thời gian của nhà sản xuất >12 tháng thì thực hiện bảo hành theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất.	Đạt
	Thời gian bảo hành <12 tháng.	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu Trong thời gian 05 năm trở	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu chưa vi phạm lỗi không thương thảo hợp đồng, từ chối đối chiếu tài liệu. - Nhà thầu chưa vi phạm lỗi có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)	thiện, ký kết hợp đồng. - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	
	- Nhà thầu có vi phạm lỗi không thảo hợp đồng, từ chối đối chiếu tài liệu. - Nhà thầu có vi phạm lỗi có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
6. Khả năng thích ứng với môi trường và địa lý khí hậu		
6.1. Khả năng thích ứng về địa lý khí hậu		
Khả năng thích ứng với địa lý	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và khí hậu Việt Nam	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý và khí hậu Việt Nam	Không đạt
6.2 Tác động với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường.	Không đạt
E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.		

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.